

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 8: MÙA HÈ CỦA BÉ

(Thực hiện 04 tuần: Từ ngày 30 tháng 03 năm 2026 đến ngày 24 tháng 04 năm 2026)

I. MỤC TIÊU:

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vặn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân.	* Chơi- tập có chủ định: - Các bài thể dục sáng - Các bài tập phát triển chung	
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	- Tập đi, chạy: + Chạy đổi hướng + Bước lên xuống bậc cao 15 cm. + Đi bước qua gậy kê cao.	* Chơi - tập có chủ định. - Chạy đổi hướng - Bước lên xuống bậc cao 15 cm. - Đi bước qua gậy kê cao.	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.	* Tập bò, trườn: + Trườn qua vật cản.	* Chơi-tập có chủ định. - Trườn qua vật cản.	
5	Trẻ biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp	- Đá bóng vào đích (xa 1-1,2m).	*HD Chơi: - Dạo chơi ngoài	

	trong vận động ném, đá bóng: ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	- Ném bóng về phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m)	trời: + Đá bóng vào đích (xa 1-1,2m). + Ném bóng về phía trước bằng 1 tay(tối thiểu 1,5m)	
6	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau, rót, nhào, khuấy, đảo, vò xé. - Đóng cọc bàn gỗ. - Nhón nhặt đồ vật.	* HĐ Chơi: - Chơi theo ý thích (Giờ đón, trả trẻ): + Đóng cọc bàn gỗ. + Nhón nhặt đồ vật. - HĐG, Chơi - tập buổi chiều: - Xếp đường đến trường, Xếp nhà; Vò giấy, xé giấy...	
7	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Nhào đất nặn; vẽ tổ chim; xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.	- Tập xâu, luồn dây, cài, cời cúc, buộc dây. - Chắp ghép hình. - Chồng, xếp 6-8 khối. - Tập cầm bút tô, vẽ. - Lật mở trang sách.	* HĐ Chơi: - Tháo lắp vòng - Đóng mở nắp có ren. - Xếp nhà tầng * HĐVDV: - Xếp bể bơi	
<i>b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</i>				
10	Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín; rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng, uống nước sau	* HĐ giao lưu cảm xúc: - Đón trẻ, trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách đi vệ sinh đúng quy định và biết nói với người lớn khi	

		<p>khi ăn; vứt rác đúng nơi quy định.</p>	<p>có nhu cầu đi vệ sinh. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p>	
11	<p>Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, đi vệ sinh...).</p>	<p>- Tập tự phục vụ: + Xúc com, uống nước. + Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. + Chuẩn bị chỗ ngủ. + Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.</p>	<p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân - Xúc com, uống nước. - Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt. - Chuẩn bị chỗ ngủ: Xếp gối, lấy chăn...</p>	
13	<p>Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng) khi được nhắc nhở. - Lòng ghép phòng chống gây thương tích cho trẻ tại trường mầm non.</p>	<p>- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.</p>	<p>* Hoạt động rèn kỹ năng sống: - Dạy bé phòng tránh đuối nước * Hoạt động chơi: - Dạo chơi ngoài trời, hoạt động góc.</p>	
14	<p>Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, ...) khi được nhắc nhở. - Lòng ghép phòng chống gây thương</p>	<p>- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh.</p>		

	tích cho trẻ tại trường mầm non.			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
a. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan				
15	Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (nhẵn) - xù xì. - Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua). 	<p>* HĐ Chơi - tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát trò chuyện về một số hiện tượng thời tiết trong mùa hè. - Nhận biết trời mưa, trời nắng - Nhận biết quần đùi, áo cộc tay (Màu vàng, màu đỏ) - Quan sát trò chuyện về một số hoạt động của con người trong mùa hè 	
b. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi				
16	Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. 	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi thao tác vai: bé em búp bê, cho em búp bê ăn... 	
19	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa, quả quen thuộc. 	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>Đạo chơi ngoài trời: Trẻ nhận biết được các loại hoa, quả quen thuộc như: Hoa đào, hoa mận, quả bưởi, quả chuối...</p>	

			<p>* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân</p> <p>- Giờ ăn: trẻ nhận biết được hoa, quả quen thuộc với trẻ</p>	
21	Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/nhỏ theo yêu cầu.	<p>- Màu đỏ, vàng, xanh.</p> <p>- Kích thước to - nhỏ.</p> <p>- Hình tròn, hình vuông.</p> <p>- Vị trí trong không gian (trên - dưới, trước - sau) so với bản thân trẻ.</p> <p>Số lượng một - nhiều.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi ở các góc: Chọn đồ chơi có màu đỏ, màu xanh.</p> <p>- Dạo chơi ngoài trời: Lựa chọn các kích thước to và nhỏ để xếp hình....</p>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
a, Nghe hiểu lời nói				
22	Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động. Ví dụ: “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay!”.	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi ở góc HDVDV: Sau khi trẻ chơi xong, cô sẽ yêu cầu trẻ cất dọn đồ dùng đồ chơi đúng nơi quy định, đi rửa tay sau khi chơi.</p>	
24	Trẻ hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Nghe các bài hò vè, câu đố, truyện ngắn.	<p>* Chơi - tập có chủ định:</p> <p>+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Truyện “Cóc gọi trời mưa”</p> <p>lánh".* Hoạt</p>	

			động chơi - Kể truyện cho trẻ nghe: Cóc gọi trời mưa,...	
b, Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng và các câu				
25	Trẻ biết phát âm rõ tiếng.	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp. - Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1 -2 câu đơn giản và câu dài. - Trả lời và đặt câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?...	* HĐ Giao lưu cảm xúc: - Đón trẻ, trả trẻ: trò chuyện với trẻ, quan sát trẻ trò chuyện, trao đổi với nhau....	
26	Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng. - Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn.	* Chơi - tập có chủ định: + Thơ: Bóng mây + Thơ: "Đi nắng" + Thơ: "Sao lấp lánh" * Hoạt động chơi: Chơi - tập buổi chiều: Cho trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ; Chi chi chành chành	
c, Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp				
27	Trẻ nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen	- Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. - Sử dụng các từ chỉ đồ vật, con vật, đặc	* HĐ Giao lưu cảm xúc: - Trò chuyện cùng cô, các bạn hàng ngày.	

	thuộc.	điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Chơi - tập buổi chiều + Kể chuyện cho trẻ nghe: Truyện Cóc gọi trời mưa	
28	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ nhu cầu của bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Con gì đây?”; “Cái gì đây?” ...	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	* HĐ Giao lưu cảm xúc: - Xem hình ảnh và trò chuyện về một số nhu cầu mong muốn của bản thân * Hoạt động Chơi: Chơi ở góc thư viện: trẻ xem tranh truyện.	
29	Trẻ biết nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* HĐ Giao lưu cảm xúc: - Đón trẻ, trả trẻ: trò chuyện với trẻ, quan sát trẻ trò chuyện, trao đổi với nhau....	
30	Trẻ biết mở sách, xem và gọi tên các sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh	- Trẻ lật lần lượt từng trang sách, xem tranh, gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Trẻ lắng nghe khi người lớn đọc sách.	* Hoạt động chơi: - Góc sách: Trẻ xem tranh, sách gọi tên các sự vật.	
4. Phát triển TC, KNXH và thẩm mỹ				
a. Biểu lộ sự nhận thức về bản thân				

32	Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình. - Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. 	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, giáo dục trẻ giao tiếp với những người xung quanh bằng cử chỉ, lời nói phù hợp <p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi thao tác vai: bế em búp bê, cho em búp bê ăn... - Dạo chơi ngoài trời: quan sát, đàm thoại với trẻ khi trẻ chơi ở các nhóm chơi. 	
----	---	--	---	--

b. Nhận biết và biểu lộ cảm xúc với con người và sự vật gần gũi

33	Trẻ biết biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	<p>* Hoạt động giao lưu cảm xúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện, giáo dục trẻ giao tiếp với những người xung quanh bằng cử chỉ, lời nói phù hợp 	
34	Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, tức giận.	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi thao tác vai: Bế em búp bê, cho em búp bê ăn... - Dạo chơi ngoài trời: quan sát, đàm thoại với trẻ khi trẻ chơi ở các nhóm chơi. 	

c. Thực hiện hành vi xã hội đơn giản

37	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Trò chuyện với trẻ giờ đón trả trẻ, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép; Không nói bậy, không tranh giành đồ chơi của bạn; Nhận quà bằng 2 tay; Xin lỗi khi mắc sai lầm.	
39	Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi - Chơi ở các góc chơi: Chơi thao tác vai: Bé em, cho em ăn, nghe điện thoại... - Chơi tự do, chơi với đồ dùng, đồ chơi - Giáo dục trẻ kỹ năng giao tiếp, ứng xử phù hợp với nơi trẻ sống.	
d. Thể hiện cảm xúc qua hát, vận động theo nhạc/tô màu, vẽ, nặn, xếp hình, xem tranh				
41	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát / bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* HD Chơi - tập có chủ định: - NH: "Nắng sớm"(TT) - TC: " Tai ai tinh" - DH: "Mùa hè đến"(TT) - TC: "Ai đoán giỏi" - VĐTN: "Trời nắng trời mưa"(TT) - NH: " Mùa hè	

			đến" - VĐTN: " Mùa hè đến"(TT) - NH: " Nắng sớm"	
42	Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguỵch ngoạc).	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	*HĐ Chơi - tập có chủ định: - HĐVĐV: + Tô màu cái ô (Theo ý thích) + Vẽ thêm các tia nắng màu đỏ xung quanh ông mặt trời và tô màu (Theo ý thích) + Tô màu trang phục của bé (Theo mẫu) + Xếp bể bơi - Hoạt động chơi: Xem tranh truyện về chủ đề Mùa hè của bé.	

II. CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh về chủ đề bé đón mùa hè.
- Giấy vẽ A4, sáp màu, bút vẽ,...
- Nội dung các bài thơ câu truyện, ca dao bài hát phù hợp với chủ đề.
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ cho trẻ chơi hoạt động ở các góc.
- Trưng bày tranh ảnh về mùa hè
- Sử dụng tranh, ảnh, thơ với nội dung để dẫn dắt trẻ vào chủ đề.

III. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề.
- Các con có muốn tìm hiểu bức tranh này không?
- Cho trẻ hoạt động thông qua hình vẽ, các hoạt động minh họa, kể truyện sưu tầm về đồ vật tranh ảnh.
- Trò chuyện tên gọi, đặc điểm của các mùa mà trẻ biết.
- Tổ chức vệ sinh cá nhân cho trẻ.

IV. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

- Mùa hè của bé.
- Thời tiết mùa hè.
- Trang phục mùa hè của bé.
- Các hoạt động của bé trong mùa hè.

